SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ ĐAK PƠ
KHOA DƯỢC – TTB – VTYT
Số: 12 / ĐVTTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Đak Pơ, ngày 03 tháng 08 năm 2026

THÔNG TIN THUỐC

V/v sàng lọc nguy cơ và xử trí phản ứng với thuốc cản quang iod

Kính gửi: Các khoa, phòng thuộc Trung tâm Y tế Đak Pơ

Sàng lọc trước tiêm thuốc cản quang cần ghi nhận phản ứng với đúng thuốc đã dùng, đánh giá yếu tố nguy cơ thận và chuẩn bị khả năng cấp cứu tại khu vực tiêm. Cách ghi chung "dị ứng iod" không giúp xác định nguy cơ hay kế hoạch phòng ngừa phù hợp.

I. Mục đích

Chuẩn hóa sàng lọc trước chụp, đánh giá nguy cơ thận, quản lý metformin và chuẩn bị xử trí phản ứng cấp.

II. Nội dung chuyên môn

Sàng lọc trước chụp

Hỏi tiền sử phản ứng với thuốc cản quang trước đây, tên thuốc nếu biết, thời điểm, biểu hiện, mức độ, xử trí và kết quả. Phản ứng với chính nhóm thuốc cản quang là yếu tố nguy cơ quan trọng. Ghi cụ thể chất đã dùng và phản ứng, không chỉ ghi "dị ứng iod"; tiền sử dị ứng hải sản hoặc thuốc sát khuẩn iod không đồng nghĩa phản ứng với thuốc cản quang.

Rà soát hen, dị ứng nặng, bệnh thận mạn, tổn thương thận cấp, đái tháo đường, tình trạng mất nước, thuốc độc thận và metformin. Đánh giá chức năng thận theo quy trình Chẩn đoán hình ảnh ở người có yếu tố nguy cơ.

Bảo đảm dịch khi có chỉ định và phù hợp bệnh cảnh; không tự động truyền dịch cho người suy tim hoặc quá tải dịch. Hạn chế thuốc độc thận không cần thiết quanh thời điểm chụp và cân nhắc tình huống cấp cứu theo lợi ích chẩn đoán.

Metformin và chức năng thận

Theo ACR, người không có tổn thương thận cấp và eGFR từ 30 mL/phút/1,73 m² trở lên thường không cần ngừng metformin chỉ vì tiêm tĩnh mạch thuốc cản quang iod. Không áp dụng quy tắc này cho mọi đường dùng hoặc mọi thủ thuật.

Nếu có tổn thương thận cấp hoặc eGFR dưới 30, tạm ngừng metformin tại thời điểm hoặc trước thủ thuật theo hướng dẫn; đánh giá lại chức năng thận sau 48 giờ và chỉ dùng lại khi ổn định. Trường hợp can thiệp qua động mạch hoặc có hướng dẫn sản phẩm/quy trình riêng cần làm theo quy định chuyên môn tại đơn vị.

Nhận diện và xử trí phản ứng cấp

Phản ứng có thể xuất hiện trong hoặc sau tiêm, từ mày đay, ngứa, phù, buồn nôn đến co thắt phế quản, tụt huyết áp và phản vệ. Bảo đảm khu vực tiêm có nhân viên theo dõi, oxy, phương tiện đường thở, thuốc cấp cứu và phương tiện gọi hỗ trợ.

Khi chẩn đoán phản vệ, xử trí theo Thông tư 51/2017/TT-BYT; adrenalin là thuốc thiết yếu và không được trì hoãn khi đã có chỉ định. Ghi tên thuốc cản quang, nồng độ, số lô, liều, đường dùng, thời điểm phản ứng, xử trí và kết quả để hỗ trợ lần chụp sau.

III. Đề nghị các khoa thực hiện

1. Khoa Chẩn đoán hình ảnh dùng bảng hỏi trước tiêm, ghi cụ thể phản ứng cũ và kiểm tra yếu tố nguy cơ thận, metformin.

Scanned with CamScanner

2. Bác sĩ chỉ định và nhân viên chụp thống nhất xử trí khi eGFR thấp, có tổn thương thận cấp hoặc người bệnh quá tải dịch.

3. Nhân viên tại khu vực tiêm kiểm tra sẵn sàng cấp cứu, theo dõi người bệnh và xử trí phản vệ ngay theo quy trình.

4. Khoa Dược hỗ trợ rà soát thuốc, phản ứng có hại và báo cáo ADR; hồ sơ chụp phải lưu thông tin thuốc cản quang đã dùng.

IV. Tư vấn người bệnh

Dặn người bệnh thông báo tiền sử phản ứng với thuốc cản quang và mang theo giấy tờ về lần chụp trước. Báo ngay khi ngứa lan rộng, sưng môi/lưỡi, khó thở, chóng mặt hoặc buồn nôn tăng sau tiêm; không tự ngừng metformin nếu chưa được hướng dẫn.

V. Tổ chức thực hiện

Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh- HSCC, Nội- Nhi- Nhiễm và Khoa Dược thống nhất đầu mối trước tiêm, luồng xử trí phản ứng và lưu thông tin phản ứng cũ. Trưởng khoa tổ chức nhắc lại quy trình cấp cứu tại khu vực chụp.

Đề nghị Trưởng các khoa, phòng phổ biến nội dung đến nhân viên thuộc phạm vi quản lý và phản hồi Khoa Dược nếu phát sinh vướng mắc. Khi thông tin dẫn đến thay đổi điều trị cho một người bệnh, khoa thực hiện ghi nhận can thiệp dược lâm sàng và ý kiến người kê đơn. Sau phổ biến, lưu danh sách tiếp nhận, biên bản hoặc minh chứng điện tử cùng sổ theo dõi hoạt động thông tin thuốc.

Nơi nhận:
– Như trên;
– Ban Giám đốc (báo cáo);
– Hội đồng Thuốc và Điều trị (phối hợp);
– Lưu: VT, KD

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH GIA LAI
TRUNG TÂM Y TẾ ĐAK PƠ

Lê Hữu Nam

Scanned with CamScanner